

Số/ No. 2818.26

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 10 năm 2026
Ho Chi Minh City, October 22nd, 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ The State Securities Commission
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ Vietnam Stock Exchange
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ Hanoi Stock Exchange

1.0 Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KAFI
Name of organization: KAFI SECURITIES CORPORATION

- Mã chứng khoán/Mã thành viên/ Stock code/Broker code: KAI / 049
- Địa chỉ/Address: phòng 1403, lầu 14, tòa nhà Sailing Tower, 111A Pasteur, phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh/Room 1403, floor 14, Sailing Tower, 111A Pasteur, Sai Gon ward, Ho Chi Minh City
- Điện thoại liên hệ/Tel: (028) 71029898 Fax: (028) 39991198

2.0 Nội dung thông tin công bố/Contents of information disclosure:

Công ty Cổ phần Chứng khoán KAFI ("**Công ty**") công bố thông tin Nghị quyết Hội đồng quản trị số 9853.2026.BOD(1) ngày 22/10/2026 về việc phê duyệt điều chỉnh danh sách người lao động tham gia chương trình ESOP năm 2026 của Công ty/Kafi Securities Corporation ("**The Company**") discloses the Board of Directors' Resolutions no 9853.2026.BOD(1) dated 22/10/2026 on approval of the adjustment to the list of employees participating in the Company's 2026 ESOP Program.

3.0 Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 22/10/2026 tại đường dẫn <https://www.kafi.vn>.

This information was published on The Company's website on October 22nd, 2026, as in the link <https://www.kafi.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Công ty Cổ
Phần Chứng
Khoán KAFI

Digitally signed by Công ty Cổ Phần
Chứng Khoán KAFI
DN: C=VN, CN=Công ty Cổ Phần Chứng
Khoán KAFI, L=Quận 1, ST=HỒ CHÍ
MINH, UID=MST.0304763613
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.10.22 15:56:26+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2026.1.1

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

- Nghị quyết Hội đồng quản trị số 9853.2026.BOD(1)/Resolution of the Board of Directors no 9853.2026.BOD(1).

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN

KAFI

KAFI SECURITIES CORPORATION

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT

PERSON AUTHORIZED TO DISCLOSE

INFORMATION

TRƯỞNG BỘ PHẬN PHÁP CHẾ

LEGAL MANAGER



PHAN THỊ HỒNG THẨM

Số: 9853.2026.BOD(1)

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 10 năm 2026

Công ty Cổ phần Chứng khoán KAFI

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: phê duyệt điều chỉnh danh sách người lao động tham gia chương trình ESOP năm 2026 của Công ty Cổ phần Chứng khoán KAFI.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Căn cứ Điều lệ Công ty;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 1001.2026.GSM ngày 09/04/2026;

Căn cứ Đề xuất số 2693.26 ngày 05/10/2026 của Tổng giám đốc;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu số 9853.2026.BOD ngày 22/10/2026.

QUYẾT NGHỊ

- 1.0 Thông qua danh sách người lao động được lựa chọn dự kiến tham gia Chương trình ESOP năm 2026 và số lượng cổ phiếu phân bổ cho từng đối tượng được cập nhật điều chỉnh theo nguyên tắc và Quy chế đã phát hành (*chi tiết theo tài liệu đính kèm*).
- 2.0 Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị/Tổng giám đốc chỉ đạo Ban điều hành và các đơn vị có liên quan để triển khai thực hiện việc phát hành, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.
- 3.0 Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các nội dung khác tại Nghị quyết HĐQT số 9840.2026.BOD(2) ngày 31/07/2026 không được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bởi Nghị quyết này tiếp tục có hiệu lực thi hành.
- 4.0 Hội đồng quản trị và các cá nhân, bộ phận liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.



NGUYỄN VIỆT CƯỜNG

Nơi nhận:

Như Điều 4.0;

Các TV HĐQT, KSV;

Lưu: Hồ sơ HĐQT.



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KAFI

DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐƯỢC LỰA CHỌN DỰ KIẾN THAM GIA CHƯƠNG TRÌNH ESOP NĂM 2026

(Ban hành kèm theo NQ HĐQT số 9853.2026.BOD(1) ngày 22/10/2026)

STT	Họ & tên	Nhóm chức danh	Hệ số thâm niên	Số CP TC theo cấp bậc	Số CP theo cấp bậc x Thâm niên	Hệ số ghi nhận đóng góp	CP thưởng theo đóng góp	Hệ số điều chỉnh quỹ	Tổng số CP ESOP
1	Nguyễn Việt Cường	Chủ tịch HĐQT	1,00	150.000	150.000	-	-	1,00	150.000
2	Trần Tuấn Minh	TV HĐQT	1,00	100.000	100.000	-	-	1,00	100.000
3	Hà Hoàng Dũng	TV HĐQT	1,00	100.000	100.000	-	-	1,00	100.000
4	Nguyễn Thanh Hải	Trưởng BKS	1,00	50.000	50.000	-	-	1,00	50.000
5	Trần Xuân Cảnh	TV BKS	1,00	25.000	25.000	-	-	1,00	25.000
6	Mai Hiền Vân	TV BKS	1,00	25.000	25.000	-	-	1,00	25.000
7	Trịnh Thanh Cần	Tổng giám đốc	1,00	150.000	150.000	2,80	415.000	0,99	565.000
8	Diệp Thế Anh	Phó Tổng giám đốc	1,00	125.000	125.000	1,40	175.000	1,00	300.000
9	Lục Kim Thanh	Giám đốc Block	1,00	75.000	75.000	1,60	120.000	1,00	195.000
10	Lê Hoàng Tân	Giám đốc Block	1,00	75.000	75.000	2,20	155.000	0,94	230.000
11	Trần Kim Minh	Giám đốc Block	1,00	75.000	75.000	1,60	115.000	0,96	190.000
12	Nguyễn Thành An	Giám đốc Block	1,00	75.000	75.000	1,00	75.000	1,00	150.000
13	Trần Nhật Tiến	Giám đốc Block	1,00	75.000	75.000	-	-	1,00	75.000
14	Nguyễn Tiên Hoàng Ngọc	Giám đốc Block	1,00	75.000	75.000	-	-	1,00	75.000
15	Nguyễn Thị Thu Phương	Giám đốc Block	1,00	75.000	75.000	-	-	1,00	75.000
16	Lê Thanh Việt Hoàng	Giám đốc Block	1,00	75.000	75.000	-	-	1,00	75.000
17	Trịnh Duy Việt	Giám đốc Block	1,00	75.000	75.000	-	-	1,00	75.000
18	Ngô Đặng Triều	Giám đốc Block	1,00	75.000	75.000	0,60	40.000	0,89	115.000
19	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	Giám đốc Block	1,00	75.000	75.000	-	-	1,00	75.000
20	Nguyễn Trần Thanh	Trưởng nhóm	1,00	20.000	20.000	1,20	22.000	0,92	42.000
21	Nguyễn Đình Tuấn	Trưởng nhóm	1,00	20.000	20.000	1,20	22.000	0,92	42.000
22	Lưu Thị Hoài Thu	Trưởng nhóm	0,50	20.000	10.000	2,00	40.000	1,00	50.000
23	Lương Duy Phước	Trưởng nhóm	1,00	20.000	20.000	-	-	1,00	20.000
24	Hoàng Ngọc Thanh Phương	Trưởng nhóm	0,75	20.000	15.000	1,20	22.000	0,92	37.000
25	Nguyễn Triệu Phát	Trưởng nhóm	1,00	20.000	20.000	2,00	45.000	1,13	65.000
26	Nguyễn Chí Cường	Trưởng nhóm	1,00	20.000	20.000	0,60	10.000	0,83	30.000
27	Nguyễn Lê Hồng Ngọc	Trưởng nhóm	1,00	20.000	20.000	1,60	30.000	0,94	50.000
28	Nguyễn Thị Thùy Trang	Trưởng nhóm	0,75	20.000	15.000	-	-	1,00	15.000
29	Lê Văn Thủy	Trưởng nhóm	0,50	20.000	10.000	-	-	1,00	10.000
30	Lê Anh Tuấn	Trưởng nhóm	0,75	20.000	15.000	-	-	1,00	15.000
31	Ngô Khánh Điều	Trưởng nhóm	0,75	20.000	15.000	-	-	1,00	15.000
32	Nguyễn Tuấn Huy	Trưởng nhóm	1,00	20.000	20.000	1,00	20.000	1,00	40.000
33	Lê Ngọc Dũng	Trưởng nhóm	1,00	20.000	20.000	1,00	20.000	1,00	40.000

STT	Họ & tên	Nhóm chức danh	Hệ số thâm niên	Số CP TC theo cấp bậc	Số CP theo cấp bậc x Thâm niên	Hệ số ghi nhận đóng góp	CP thưởng theo đóng góp	Hệ số điều chỉnh quỹ	Tổng số CP ESOP
34	Trần Khánh Quân	Trưởng nhóm	0,75	20.000	15.000	-	-	1,00	15.000
35	Nguyễn Trúc Vy	Trưởng nhóm	1,00	20.000	20.000	2,00	85.000	2,13	105.000
36	Nguyễn Võ Khánh Hùng	Trưởng nhóm	0,75	20.000	15.000	0,60	10.000	0,83	25.000
37	Phan Thị Hồng Thắm	Trưởng nhóm	1,00	20.000	20.000	-	-	1,00	20.000
38	Trần Tuấn An	Trưởng nhóm	0,50	20.000	10.000	-	-	1,00	10.000
39	Huỳnh Anh Huy	Trưởng nhóm	1,00	20.000	20.000	-	-	1,00	20.000
40	Trương Quang Hiến	Trưởng nhóm	0,50	20.000	10.000	-	-	1,00	10.000
41	Bạch Thế Vũ	Trưởng nhóm	0,50	20.000	10.000	-	-	1,00	10.000
42	Chu Hoàng Long	Trưởng nhóm	0,50	20.000	10.000	2,00	40.000	1,00	50.000
43	Nguyễn Thái Tùng Quân	Trưởng nhóm	0,50	20.000	10.000	-	-	1,00	10.000
44	Nguyễn Huỳnh Mỹ Ngọc	Trưởng nhóm	0,75	20.000	15.000	1,00	20.000	1,00	35.000
45	Lê Nhật Ý	Trưởng nhóm	0,50	20.000	10.000	1,00	20.000	1,00	30.000
46	Đinh Thị Hồng Hạnh	Trưởng nhóm	1,00	20.000	20.000	-	-	1,00	20.000
47	Nguyễn Thảo Nhung	Trưởng nhóm	1,00	20.000	20.000	1,60	30.000	0,94	50.000
48	Đinh Thị Thương Thương	Trưởng nhóm	0,50	20.000	10.000	2,00	70.000	1,75	80.000
49	Phạm Tiến Đạt	Trưởng nhóm	0,50	20.000	10.000	0,20	4.000	1,00	14.000
50	Trần Đăng Nam	Trưởng nhóm	0,75	20.000	15.000	1,00	35.000	1,75	50.000
51	Đinh Công Nhật	Trưởng nhóm	0,50	20.000	10.000	1,60	30.000	0,94	40.000
52	Huỳnh Minh Thiện	Trưởng nhóm	1,00	20.000	20.000	1,00	20.000	1,00	40.000
	TỔNG CỘNG								3.750.000

